

**BẢNG ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chức danh/Vị trí việc làm, đơn vị công tác:

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng 03 năm gần nhất: Năm 20...: ; năm 20...: ; năm 20...:

Tiêu chí	Điểm tối đa	Kết quả đánh giá trong 03 năm gần nhất			
		Năm ...	Năm ...	Năm ..	Bình quân 03 năm
1. Tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức và người lao động	15				
a) Phẩm chất đạo đức	10				
b) Tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ	5				
2. Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	25				
a) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	15				
b) Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất	10				
3. Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mà công chức, viên chức và người lao động đã đạt được	60				
a) Tiến độ hoàn thành công việc	15				
b) Chất lượng công việc	15				
c) Tính chất, mức độ phức tạp của công việc	10				
d) Đổi mới, sáng tạo và cải tiến trong công tác chuyên môn cá nhân	10				
đ) Có thành tích cao trong thực thi công vụ (có Bằng khen Thủ tướng Chính phủ trở lên, đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Tài	10				

chính trở lên)					
TỔNG ĐIỂM	100				

Lưu ý:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Từ 80 điểm trở lên.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Từ 70 điểm đến dưới 80 điểm.
- Hoàn thành nhiệm vụ: Từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.
- Không hoàn thành nhiệm vụ: Dưới 50 điểm.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu)

.....

